TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:58/2021/HS-ST
Ngày 20-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu
Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh ngày 06/4/1991; nơi sinh: Th; nơi ĐKNKTT: thôn Th, xã Tr, huyện Ph, tỉnh Th; chỗ ở: Tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Không rõ; họ tên mẹ: Vũ Thị H (sinh năm: 1958); gia đình có 02 người con, bị cáo là con út; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2021, *có mặt tại phiên tòa*.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Lê Viết Tr, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn M, xã Tr, huyện B, tỉnh Quảng Nam; *vắng mặt*.

+ Lê Văn Đ, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 30/3/2021, tại khu vực đường liên tổ 13, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang Nguyễn Văn T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ các tang vật gồm: 01 gói nilon bên trong có 05 gói giấy chứa chất bột dạng cục

màu trắng tại túi quần phía trước bên phải của T, đối tượng khai nhận đây là ma túy heroine để bán cho người không rõ lai lịch với giá 1.500.000đồng (ký hiệu H01), 01 xe môtô hiệu Honda Lead màu đỏ biển kiểm soát 92T1- 048.12, 01 điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0335525383 và 0865626698, 01 điện thoại di động hiệu Masstel gắn sim số 0393077122, 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 925.000đồng.

Tiến hành khám xét phòng trọ của Nguyễn Văn T tại tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Cẩm Lệ thu giữ 08 gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng được cất giấu tại bụi tre đối diện phòng trọ. T khai nhận toàn bộ chất bột bị thu giữ là ma túy loại Heroine, bị can mua của 01 người tên D (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000đồng rồi đem về sử dụng và bán lại cho người khác (ký hiệu H02).

Tại kết luận giám định số 393/C09C- Đ2 ngày 05/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục, bột trong bì thư niêm phong ký hiệu H01, H02 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; trọng lượng H01: 0,9gam, trọng lượng H02: 1,79gam.

Quá trình điều tra xác định: Trong thời gian từ tháng 01/2021 đến 3/2021, Nguyễn Văn T đã 03 lần bán ma túy cho Lê Viết Tr tại khu vực gần khu công nghiệp H thuộc phường H, quận C, thu lợi bất chính số tiền 900.000đồng.

Bản cáo trạng số 54 /CT- VKSCL ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ **07** năm **06** tháng đến **08** năm **06** tháng tù.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Có đủ cơ sở kết luận: Lúc 10 giờ 00 phút ngày 30/3/2021 tại đường liên tổ 13, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép 2,69gam ma túy loại Heroine thì bị Công an phường H bắt quả tang. Hội đồng xét xử xác định hành vi của Nguyễn Văn T đã cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong thời gian từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2021, cũng trên địa bàn phường H, quận C, Nguyễn Văn T còn 03 lần trực tiếp bán ma túy cho Lê Viết Tr, đây là tình tiết định khung tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 54 /CT- VKSCL ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã nhiều lần sử dụng ma túy, bản thân bị cáo biết được tác hại của ma túy là chất gây nghiện, thế nhưng bị cáo vẫn tìm mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho những người khác để kiếm lời. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đi ngược lại với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc phòng chống và đẩy lùi tệ nạn ma túy, cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình hình sự: Không có

[5] Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt từ **07** năm **06** tháng đến **08** năm **06** tháng tù là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho T và đối tượng mua ma túy của T vào ngày 30/3/2021, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau là có cơ sở.

[7] Đối với số tiền 900.000đồng (Chín trăm nghìn đồng) Nguyễn Văn T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Lê Viết Tr cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,91gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0335525383 và sim số 0865626698 của Nguyễn Văn T dùng để liên lạc trong việc mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, đỏ, trắng gắn sim số 0393077122 là của Nguyễn Văn T, T không sử dụng điện thoại này để liên lạc, mua bán ma túy cho người khác nên trả lại cho Nguyễn Văn T.

- Đối với xe mô tô hiệu Lead biển kiểm soát 92T1-048.12, số máy: JF79E0647870, số khung: 7910HZ087591, có đăng ký chủ sở hữu là Lê Văn Đ. Sáng ngày 30/3/2021, T mượn xe của Đ để sử dụng, Đ không biết T sử dụng xe để đi bán ma túy cho người khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cẩm Lệ đã trả lại xe cho Đ là có căn cứ.

- Đối với số tiền 925.000đồng (Chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng): Đây là tiền cá nhân của Nguyễn Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho T. Tuy nhiên, cần tiếp tục quy trữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T **08** (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 30/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 1,91gam ma túy và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0335525383 và sim số 0865626698.

- Truy thu số tiền 900.000đồng (Chín trăm nghìn đồng) của Nguyễn Văn T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, đỏ, trắng gắn sim số 0393077122.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T số tiền 925.000đồng (Chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Tuy nhiên, cần tiếp tục quy trữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/9/2021 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/9/2021).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

Nơi nhận:
- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an quận Cẩm Lệ;*
- *VKSND quận Cẩm Lệ;*
- *CCTHADS quận. Cẩm Lệ;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*